



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ TUYỂN SINH
TRƯỜNG CAO ĐẲNG DU LỊCH HẢI PHÒNG - NĂM 2025
(Dành cho thí sinh tốt nghiệp THPT hoặc tương đương)

I. THÔNG TIN CÁ NHÂN:

1. **Họ và tên:**..... 2. **Ngày sinh:**.....
(Họ và tên viết đúng như giấy khai sinh bằng chữ in hoa có dấu)

3. **Giới tính:** Nam ☐ Nữ ☐ 4. **Số điện thoại:**.....

5. **Nơi sinh:**..... 6. **Quê quán:**.....
(Nơi sinh và quê quán ghi chính xác tên tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương)

7. **Trình độ văn hóa:** Tốt nghiệp tại trường THPT.....
(Ghi rõ tên Trường THPT hoặc Trung tâm GDNN – GDTX mà thí sinh đã học)

8. **Hộ khẩu thường trú:**.....

9. **Địa chỉ liên hệ** (có thể trùng với hộ khẩu thường trú):.....

10. **Điểm trung bình chung môn Toán học và Ngữ văn 3 năm THPT:**

LỚP			
MÔN HỌC	Lớp 10	Lớp 11	Lớp 12
Toán học			
Ngữ văn			

11. **Thuộc đối tượng ưu tiên:** 01, 02, 03, 04, 05, 06, 07

(Thuộc đối tượng nào thì khoanh tròn vào số đó, xem ký hiệu đối tượng ở mặt sau)

II. THÔNG TIN ĐĂNG KÝ HỌC:

12. **Tên trường:** Trường Cao đẳng Du lịch Hải Phòng

13. **Mã trường:** CDT0308

14. **Tên chuyên ngành đăng ký học:**

- | | | | |
|----------------------|--------------------------|-------------------------------|--------------------------|
| - Quản trị lễ tân | ☐ | - Logistics | ☐ |
| - Quản trị lễ hành | ☐ | - Kinh doanh thương mại | ☐ |
| - Quản trị nhà hàng | ☐ | - Kỹ thuật chế biến món ăn | ☐ |
| - Quản trị khách sạn | ☐ | - Truyền thông đa phương tiện | ☐ |

- Hướng dẫn du lịch



(Thí sinh đăng ký chuyên ngành nào thì tích vào ô tương ứng với chuyên ngành đó)

15. Trình độ đào tạo: Cao đẳng

Tôi xin cam đoan những lời khai của tôi trên phiếu đăng ký này là đúng sự thật.

Hải Phòng, ngày.....tháng.....năm 2025

NGƯỜI ĐĂNG KÝ

(Ký, ghi rõ họ tên)

**BẢNG KÝ HIỆU ĐỐI TƯỢNG ƯU TIÊN
TRONG TUYỂN SINH GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP**

1. Nhóm ưu tiên 1 (UT1) gồm các đối tượng:

- **Đối tượng 01:** Công dân Việt Nam là người dân tộc thiểu số có hộ khẩu thường trú tại: các xã khu vực I, II, III thuộc vùng dân tộc và miền núi theo quy định của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc hiện hành; các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo; các xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu vào diện đầu tư của Chương trình 135 của Thủ tướng Chính phủ.
- **Đối tượng 02:** Người lao động đã làm việc liên tục 5 năm trở lên trong đó có ít nhất 2 năm là chiến sĩ thi đua được cấp tỉnh trở lên công nhận và cấp bằng khen.
- **Đối tượng 03:**
 - + Thương binh, bệnh binh, người có “Giấy chứng nhận người được hưởng chính sách như thương binh”;
 - + Quân nhân, công an nhân dân tại ngũ được cử đi học có thời gian phục vụ từ 12 tháng trở lên tại Khu vực 1;
 - + Quân nhân, công an nhân dân tại ngũ được cử đi học có thời gian phục vụ từ 18 tháng trở lên;
 - + Quân nhân, công an nhân dân đã xuất ngũ, được công nhận hoàn thành nghĩa vụ phục vụ tại ngũ theo quy định;
- **Đối tượng 04:**
 - + Con liệt sĩ;
 - + Con thương binh bị suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên;
 - + Con bệnh binh bị suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên;
 - + Con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học có tỷ lệ suy giảm khả năng lao động 81% trở lên;
 - + Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động 81% trở lên”;
 - + Con của Anh hùng lực lượng vũ trang, con của Anh hùng lao động;
 - + Người bị dị dạng, dị tật do hậu quả của chất độc hóa học đang hưởng trợ cấp hằng tháng là con đẻ của người hoạt động kháng chiến;

2. Nhóm ưu tiên 2 (viết tắt là UT2) bao gồm:

- **Đối tượng 05:**
 - + Thanh niên xung phong tập trung được cử đi học;
 - + Quân nhân, công an nhân dân tại ngũ được cử đi học có thời gian phục vụ dưới 18 tháng không ở Khu vực 1;
- Thời hạn tối đa được hưởng ưu tiên đối với quân nhân, công an phục viên, xuất ngũ ở ngành, nghề dự thi hay đăng ký xét tuyển vào học trình độ cao đẳng, trung cấp là 18 tháng kể từ ngày ký quyết định xuất ngũ đến ngày dự thi hay đăng ký xét tuyển.
- **Đối tượng 06:**
 - + Công dân Việt Nam là người dân tộc thiểu số có hộ khẩu thường trú ở ngoài khu vực đã quy định thuộc đối tượng 01;
 - + Con thương binh, con bệnh binh, con của người được hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động dưới 81%;
 - + Con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học có tỷ lệ suy giảm khả năng lao động dưới 81%;
 - + Con của người hoạt động cách mạng, hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù, đày;
 - + Con của người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế có giấy chứng nhận được hưởng chế độ ưu tiên theo quy định tại Nghị định số

31/2013/NĐ-CP ngày 09/4/2013 của Chính phủ Quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng;

+ Con của người có công giúp đỡ cách mạng.

- Đối tượng 07:

+ Người khuyết tật nặng có giấy xác nhận khuyết tật của cơ quan có thẩm quyền cấp theo quy định tại Thông tư liên tịch số 37/2012/TTLT-BLĐTBXH-BYT-BTC-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2012 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Y tế, Bộ Tài chính và Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về việc xác định mức độ khuyết tật do Hội đồng xác định mức độ khuyết tật thực hiện;

+ Người lao động ưu tú thuộc tất cả các thành phần kinh tế được từ cấp tỉnh, Bộ trở lên công nhận danh hiệu thợ giỏi, nghệ nhân, được cấp bằng hoặc huy hiệu Lao động sáng tạo của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam hoặc Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh

Chú ý: Người thuộc nhiều diện ưu tiên theo đối tượng chỉ được hưởng chế độ ưu tiên cao nhất.